

CHỢ BIÊN GIỚI VÀ TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH ĐỊA PHƯƠNG (TRƯỜNG HỢP CHỢ MƯỜNG KHƯƠNG, TỈNH LAO CAI)

Trần Lê Trúc Anh

Viện Nghiên cứu Da-Giày Hà Nội

Tóm tắt: Khu vực biên giới Việt – Trung từ lâu đã là nơi sinh sống của nhiều dân tộc khác nhau, trong đó chiếm phần lớn là các dân tộc thiểu số. Họ có cách buôn bán, trao đổi hàng hóa riêng, tạo lập thị trường cho cộng đồng của mình. Trung tâm buôn bán chủ yếu và điển hình ở khu vực này là các chợ biên giới. Chợ Mường Khương (huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Việt Nam) là một trong những chợ tiêu biểu ở khu vực biên giới Việt – Trung. Việc nghiên cứu hoạt động buôn bán giao thương ở chợ Mường Khương sẽ góp phần hình thành điểm du lịch kết nối cộng đồng, hứa hẹn thu hút du khách khi Việt Nam phát triển du lịch văn hóa địa phương.

Từ khóa: Chợ biên giới, chợ Mường Khương, du lịch văn hóa, phát triển, tiềm năng.

Nhận bài ngày 25.6.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.7.2024

Liên hệ tác giả: Trần Lê Trúc Anh; Email: tranletrucanh6t4@gmail.com

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khu vực biên giới Việt – Trung từ lâu đã là nơi sinh sống của nhiều dân tộc khác nhau, trong đó đại đa số là các dân tộc thiểu số. Những dân tộc này có bản sắc văn hóa độc đáo, tạo thành một cộng đồng lớn. Họ có cách buôn bán, trao đổi hàng hóa riêng, tạo lập thị trường cho cộng đồng của mình. Trung tâm buôn bán chủ yếu và điển hình ở khu vực này là các chợ biên giới (được hiểu như phương thức buôn bán hình thành trong truyền thống lịch sử địa phương, nằm trong khu vực biên giới). Chợ Mường Khương (Lào Cai) là một chợ biên giới có vị thế đặc thù, vừa nằm trong khu vực kinh tế cửa khẩu Lào Cai – Hà Khẩu, vừa có tính chất của một chợ có quy mô nhỏ mang đậm yếu tố bản địa. Nhìn chung, chợ Mường Khương nói riêng và chợ biên giới nói chung có vai trò quan trọng trong phát triển các hoạt động thương mại, đặc biệt là du lịch trong nước và quốc tế.

Chợ biên giới, thương mại biên giới Việt Nam - Trung Quốc là đối tượng quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Khu vực Lào Cai - Vân Nam trở thành tâm điểm của các nghiên cứu trong nước và nước ngoài. Nhóm tác giả Hà Thị Hồng Vân và Chu Đình Phúc công bố bài viết về một số vấn đề cơ bản về quan hệ giao thương giữa các tỉnh biên giới Tây Bắc, Việt Nam và Vân Nam, Trung Quốc [1]. Nhóm tác giả Việt Nam Nguyễn Đình Liêm đã phối hợp với Phó Giáo sư Zheng Min người Trung Quốc khởi động dự án nghiên cứu *Xuyên biên giới giữa Tây Bắc Việt Nam và Vân Nam - Trung Quốc* (2001- 2020) [2]. Nhiều nghiên cứu về hệ thống chợ ở khu vực biên giới chủ yếu được tiếp cận dưới góc độ nhân học hoặc dân tộc học. Đáng chú ý là đề tài hợp tác giữa Viện Xã hội học Việt Nam và Đại học Mcgrill của Canada: *Nghiên cứu thị trường vùng cao Lào Cai*; đối tượng nghiên cứu gồm 4 thị trường ở trung tâm huyện Sa Pa, Bát Xát, Mường Khương, Bắc Hà [3]. Hợp tác nghiên cứu giữa Viện Nhân học xã hội thuộc Viện Max Planck (Cộng hòa Liên bang Đức) và Viện Dân tộc học Việt Nam *Chợ và người buôn bán nhỏ trong nền kinh tế chuyển đổi ở Việt Nam* do Tiến sĩ Kristen Endres chủ trì là một công trình

nghiên cứu nhân học tương đối công phu về chủ đề chợ ở Việt Nam và đặc biệt là chợ vùng biên giới, chủ yếu xoay quanh khu vực Lào Cai, chợ Cốc Lếu [4],... Nhìn chung, các nghiên cứu này tiếp cận vấn đề thương mại biên giới trên diện rộng, góc nhìn hoạt động du lịch chợ biên giới nói chung và chợ Mường Khương nói riêng chưa được đề cập.

Nghiên cứu này, trên cơ sở khảo sát thực địa, phỏng vấn, nghiên cứu tài liệu liên quan, sẽ chỉ ra các đặc điểm mang tính đặc thù của chợ Mường Khương, đánh giá các tiềm năng du lịch địa phương, đề xuất các hoạt động du lịch – dịch vụ, từ đó nhân mạnh vai trò của chợ biên giới trong phát triển văn hóa vùng.

2. NỘI DUNG

Chợ Mường Khương là chợ chính - chợ huyện trung tâm của huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Chợ Mường Khương đã có từ lâu đời, tuy vậy thật sự vẫn chưa có những văn bản cụ thể ghi chép lại lịch sử của chợ mà chủ yếu thông tin có được là qua những người lớn tuổi kể về những gì họ đã tận mắt chứng kiến. Theo Trưởng phòng kinh tế hạ tầng huyện Mường Khương, ông Trịnh Văn Hùng, cũng là một người dân bản địa lớn lên tại Mường Khương, am hiểu và chứng kiến sự phát triển của mảnh đất này, chợ đã nhiều lần di chuyển vị trí, đầu tiên nó chỉ là một chợ vùng cao bình thường nằm ở trên đồi, đến năm 1979 do chiến tranh mà chợ phải di chuyển đi nơi khác sau đó hợp nhất với chợ ngựa ở vị trí ngày nay. Đến năm 2015 chợ trung tâm huyện Mường Khương chính thức được xây dựng và đi vào hoạt động với quy mô chợ loại 2.

Chợ Mường Khương nằm trên tuyến đường chính liên huyện nối Lào Cai, Mường Khương, Simacai. Đây là con đường huyết mạch, vừa liên kết giao thông vừa vận chuyển hàng hóa đến những vùng xa xôi nhất của Lào Cai, mặt khác đây cũng là con đường vận chuyển hàng hóa xuất nhập qua cửa khẩu Mường Khương. Chợ trung tâm huyện Mường Khương liên kết với hầu hết các chợ huyện xung quanh như chợ Bắc Hà, chợ Si Ma Cai, chợ Cốc Lếu (ở trung tâm thành phố Lào Cai). Mặt khác, chợ Mường Khương kết nối với nhiều chợ trong huyện tạo thành một mạng lưới chợ: chợ Tả Ngải Chồ, chợ xã Bản Lầu; chợ xã Bản Xen; chợ xã Lũng Vai; chợ Chậu xã Lũng Vai; chợ xã Thanh Bình; chợ xã Lũng Khâu Nhin; chợ xã Cao Sơn; chợ xã Tả Thàng; chợ xã Pha Long; Chợ xã Tả Gia Khâu.

Lào Cai nằm trong hành lang kinh tế Côn Minh (Trung Quốc) - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, là “cửa ngõ” hay “cầu nối” của Việt Nam và các nước ASEAN với tỉnh Vân Nam và phía Tây Nam Trung Quốc. Theo đó, chợ Mường Khương cũng trở thành một mắt xích quan trọng trong hệ thống thương mại biên giới của tỉnh Lào Cai, liên kết với các chợ và trung tâm thương mại ở vùng Vân Nam, Trung Quốc.

Vị trí địa lý và điều kiện vật chất như trên đã tác động đến đặc điểm chợ Mường Khương, làm cho chợ trở thành điểm giao thương, đồng thời là điểm du lịch độc đáo của khu vực biên giới.

2.1. Tính chất bản địa của chợ Mường Khương

Là huyện vùng núi cao, có đặc thù về địa hình, Mường Khương có những nét riêng trong phương cách làm ăn, sinh sống của cư dân. Huyện Mường Khương có 14 dân tộc sinh sống, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 89,61%. Đông nhất là dân tộc Mông, chiếm 43.1% dân số (sống tập trung tại nhiều nhất ở xã Pha Long, Cao Sơn, Lũng Khâu Nhin...), dân tộc Nùng chiếm 26,4% (cư trú ở 15 xã và tập trung đông nhất ở thị trấn Mường Khương, Dìn Chín, Lũng Khâu Chin...). Ngoài ra, một số dân tộc chiếm tỷ lệ nhỏ hơn như Dao 4,9%, Bô- y chiếm 2.8%. Dân tộc Kinh chiếm 9.2%, cư trú tập trung tại cái trung tâm các xã [5] .

Chợ Mường Khương có màu sắc văn hóa rất độc đáo do tập quán đi chợ, chơi chợ, buôn bán của cư dân các dân tộc địa phương. Sau đây là những yếu tố tạo nên tính bản địa của chợ Mường Khương.

Là chợ vùng cao biên giới, do giao thông đi lại thuận tiện nên chợ Mường Khương có lượng hàng thông dụng tương đối lớn. Các mặt hàng thông dụng có thể kể đến như: thực phẩm, điện tử điện lạnh, thuốc tây, hoa quả, đồ gia dụng, giày dép, quần áo, nội thất, hàng tạp hóa, đồ gia dụng, điện tử, điện nước, vật liệu xây dựng như gạch, ván sàn, ống nhựa, dây điện, vật tư nông nghiệp như thuốc trừ sâu, phân bón... Chợ còn có các cửa hàng kinh doanh vàng bạc đá quý. Các sản phẩm buôn bán này có nhiều nguồn: Hàng Việt Nam do các công ty cung cấp hoặc nhập từ các chợ trên địa bàn thành phố Lào Cai. Có một số lượng lớn hàng hóa xuất xứ từ Trung Quốc. Chợ có các cơ sở kinh doanh lớn, làm đại lý cho các công ty sản xuất, các thương hiệu hàng hóa trong và ngoài nước (Samsung, Daikin, Kanggaru, Funiki, Vifon, Taste, Sao Việt, Dulax, Jotun, v.v.). Tuy nhiên, có thể thấy, điểm nổi bật của chợ là kinh doanh, tiêu thụ hàng hóa địa phương.

Với thế mạnh là sản xuất nông nghiệp, khai thác lâm sản, Mường Khương có nguồn hàng tại chỗ khá dồi dào. Các loại hàng hóa ở chợ Mường Khương, ngoài những nguồn nhập khẩu hoặc du nhập từ các nơi khác, có nhiều tính đặc thù của địa phương. Những hàng hóa này gắn với thói quen tiêu dùng của cư dân địa phương, hoặc phù hợp phương thức canh tác, sinh sống của họ. Những đồ vật sản xuất hoặc gia công tại chỗ, những sản phẩm nuôi trồng của địa phương cũng là những mặt hàng thể hiện những nét riêng của cộng đồng. Sản xuất nông nghiệp là thế mạnh của huyện Mường Khương. Người dân tập trung vào trồng và thu hoạch các loại cây ăn quả, cây công nghiệp, dược liệu và chăn nuôi gia súc (Ví dụ hiện nay chè đã trở thành một đặc sản của vùng đất này, toàn huyện đã hình thành nhiều vùng chuyên canh chè lớn ở 4 xã vùng thấp, trong đó phải kể đến 500ha chè Tuyết Shan và 200ha chè Ô Long [6] ; bên cạnh đó có vùng chuyên canh dứa ở xã Bản Lầu, mận ở Cao Sơn và lê ở Pha Long... Diện tích cây ăn quả chủ lực của huyện là dứa, chuối, quýt, ổi...; Mường Khương còn tập trung trồng và thu hoạch các loại cây khác như đậu tương, các cây dược liệu như sa nhân tím, thảo quả, quế...; Ở Mường Khương, gia súc như bò, lợn, trâu cũng được nuôi nhiều, có những sản giao dịch trâu, hàng năm bán nhiều trâu qua biên giới). Do vậy, nguồn cung cho chợ Mường Khương từ sản vật địa phương là rất lớn.

Với địa hình núi cao, Mường Khương phổ biến phương thức canh tác nhỏ lẻ, các sản phẩm địa phương được chế biến theo cách truyền thống. Các mặt hàng được trao đổi, mua bán tại chợ Mường Khương mang dấu ấn của phương thức canh tác, sinh hoạt cũng như điều kiện nông, lâm nghiệp của địa phương. Các mặt hàng phổ biến bao gồm: nông cụ (máy cày, bừa, máy cày ngô, máy xay ngô, cuốc, xẻng, dao thái rau lợn, cối xay bánh dày, cuốc, xẻng, dao, liềm...); sản phẩm nông nghiệp địa phương (Tương ớt, gạo sém cù, dứa, chè, quýt, chuối, rượu ngô men lá, lạp sườn, bánh phở, bánh đa...); các loại thảo mộc, cây gia vị (tam thất, đương quy tươi, thảo quả, hồi, đảng sâm, hà thủ ô đỏ, xuyên khung, bạch tật lê, củ sả đỏ, atiso, dền tía...).

Chợ Mường Khương là nơi buôn bán của cư dân biên giới mà đa số là các dân tộc thiểu số. Hoạt động thương mại ở khu vực này mang bản sắc của cộng đồng các dân tộc anh em. Các gian hàng ẩm thực, thổ cẩm, các mặt hàng phục vụ tín ngưỡng vùng này chiếm vị trí quan trọng trong cơ cấu mặt bằng chợ. Sản phẩm liên quan đến văn hóa phong tục ở chợ Mường Khương xuất hiện ở nhiều gian hàng. Không kể đến các mặt hàng phổ thông như hương, nến, đồ mã..., chợ Mường Khương còn bán những mặt hàng phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của một bộ phận đồng bào dân tộc thiểu số. Đặc sắc nhất là gian hàng của ông Cường (50 tuổi), người Mông. Ông tự tay làm những chiếc phướn đủ màu sắc và họa tiết. Những chiếc phướn được làm bằng

giấy, dùng để treo trên mộ cho người chết, sau đó đốt đi. Gian hàng của ông bày bán những sản phẩm làm sẵn. Nhưng ông cho biết, ông còn làm theo đơn đặt hàng. Những gia đình có người thân qua đời đặt hàng những chiếc phướn phù hợp tâm tính, cuộc đời người mất. Cũng có những chiếc phướn làm sẵn được nhập về từ Trung Quốc bày bán trong chợ. Nhưng ở gian hàng ông Cường chỉ bày những sản phẩm tự chế của gia đình ông. Đây là nghệ nhân duy nhất ở chợ Mường Khương.

Các sản phẩm khác như kèn thổi đám cưới, chiêng dùng trong đám ma, gậy múa sênh tiền... đều phục vụ nhu cầu sử dụng của các tộc người như Mông, Giáy... Một số quầy hàng bán vàng mã ở chợ Mường Khương, ngoài tiền âm phủ có hình thức Việt Nam đồng còn bán tiền âm phủ loại giấy có in chữ Hán để phục vụ tín ngưỡng cư dân vùng biên.

Một trong những loại hàng hóa quan trọng và được buôn bán nhiều nhất là quần áo truyền thống của người dân tộc thiểu số đặc biệt là của người Mông. Trong thập kỷ trước, quần áo thường được sản xuất chủ yếu ở Vân Sơn (Trung Quốc) sau đó sẽ được vận chuyển đến chợ biên giới Laokha (giáp Mường Khương, Việt Nam) để bán, người Mông Việt Nam có thể mua lại rồi tiếp tục phân phối đi khắp các chợ biên giới Việt Nam ở Mường Khương cũng như các huyện lân cận thuộc Lào Cai, thậm chí có người còn vận chuyển sang tận các tỉnh khác. Đến những năm gần đây, người Mông Việt Nam chỉ còn nhập nguyên liệu may, vải vóc từ Trung Quốc, họ đã tự mở được những cơ sở gia công, may, in ấn ở ngay tại chợ Mường Khương.

Chợ Mường Khương có nhiều gian hàng bán đồ thổ cẩm. Đồ thổ cẩm chiếm ½ số hàng hóa liên quan đến trang phục. Thổ cẩm được sản xuất ngay tại chợ. Có một xưởng thêu bằng máy do một thanh niên người Mông còn rất trẻ làm chủ xưởng. Họ dệt các hoa văn, họa tiết lên những miếng vải mua sẵn. Các tiểu thương trong các gian hàng thổ cẩm thường vừa bán vải thổ cẩm, vừa may trang phục tại chỗ. Một số gian hàng trở thành nơi quây quần của cả gia đình: chồng bán hàng, vợ may quần áo, con cái chơi đùa... Các mặt hàng như quần áo, váy, khăn... có nhiều mẫu mã đa dạng, phong phú, đẹp mắt. Các mẫu mã này được chính tiểu thương sáng tạo. Họ thường xuyên thay đổi mẫu mã, phù hợp thị hiếu và thu hút người dùng ở địa phương và các nơi khác. Một tiểu thương cho biết, mỗi gian hàng thu hút khách hàng bằng những mẫu mã khác nhau, không trùng với gian hàng khác. Họ không chỉ phục vụ cư dân địa phương. Những bộ trang phục được làm ra từ các gian hàng này còn được bán ra các tỉnh thành khác trong cả nước và nước ngoài.

Chợ còn thể hiện thói quen buôn bán và tiêu dùng của người dân địa phương như thói quen đi chợ, sự kết nối của các tiểu thương, các phương thức thương mại.

Chợ Mường Khương có 1 phiên/tuần vào chủ nhật hàng tuần. Các ngày khác chợ vẫn họp bình thường, các hộ kinh doanh cố định vẫn hoạt động. Đến ngày phiên, cư dân từ nhiều bản làng trong huyện đến chợ, lượng người đông gấp nhiều lần ngày thường. Chợ phiên miền núi nói chung, chợ phiên Mường Khương nói riêng là một hình thức sinh hoạt cộng đồng rất độc đáo. Chợ phiên thể hiện rõ nét văn hóa của cư dân bản địa. Ngoài ra, Mường Khương còn có chợ đêm văn hóa, thường tổ chức vào tối thứ bảy mỗi tháng hai lần vào tuần thứ nhất và thứ ba của tháng. Trong các ngày phiên, bà con bày bán nhiều nông sản đặc trưng, hàng thủ công truyền thống. Trong các buổi chợ đêm, các hoạt động như hát múa, trình diễn trang phục được diễn ra. Như vậy, vào những dịp này, đồng bào từ các miền xa xuống chợ sẽ tham gia hai ngày cuối tuần, chơi chợ đêm và chợ phiên. Đồng bào dân tộc thiểu số thường sống phân tán, khi đến mỗi phiên chợ họ thường tập trung trao đổi hàng hóa và giao lưu, gặp gỡ. Người ta đi chợ không chỉ để mua bán mà còn là một hình thức trao đổi thông tin và là một nét văn hóa mang vẻ đẹp, bản sắc của vùng cao.

Cần phải nói thêm, vùng Mường Khương có nhiều chợ phiên. Do vậy, một đặc điểm của người buôn bán ở các chợ biên giới vùng Mường Khương là họ bán ở nhiều chợ khác nhau. Do

mỗi phiên chợ mở vào một ngày khác nhau trong tuần nên một hộ buôn bán có thể di chuyển lịch trình theo lịch chợ phiên của các chợ. Ông Hai người dân tộc Dao, thứ sáu hàng tuần lấy hàng ở chợ trung tâm huyện Mường Khương, đến sáng hôm sau ông cùng con lớn của mình sắp xếp hàng lên xe máy để đem đến chợ Pha Long bán. Ngày sau đó ông lại đến chợ Si Ma Cai để tiếp tục bán và ngày chủ nhật quay về bán ở chợ phiên ở Mường Khương. Những người buôn bán nhỏ lẻ đã tạo nên mạng lưới chợ dày đặc ở các huyện và các thị trấn nhỏ ở vùng biên giới này.

Chợ Mường Khương có các phương thức buôn bán như buôn bán cá thể, buôn bán phường hội. Các hộ kinh doanh cá thể có sự kết nối trên hai phương diện: những người buôn bán cùng mặt hàng/ những người trong gia đình hoặc họ hàng cùng bán hàng ở chợ. Loại tiền dùng để thanh toán ở chợ Mường Khương là tiền Việt Nam đồng và Nhân dân tệ. Hình thức thanh toán quen thuộc và phổ biến nhất là trả tiền mặt, chuyển tài khoản ngân hàng. Ngôn ngữ giao dịch chính là tiếng Việt phổ thông. Bên cạnh đó, cư dân còn giao dịch bằng tiếng dân tộc thiểu số như tiếng Mông, Dao, Tày, Nùng, tiếng phổ thông Trung Quốc..., hầu như không có tiếng Anh.

Đặc biệt, do gần cửa khẩu nên chợ Mường Khương có các hoạt động giao thương xuyên biên giới. Hoạt động này chủ yếu diễn ra dưới hình thức trao đổi hàng hóa của cư dân biên giới với quy mô nhỏ. Người dân hai nước Việt Nam và Trung Quốc có thể qua cửa khẩu trong ngày để mua bán hàng hóa. Do vậy, trong số những người tham gia hoạt động thương mại ở chợ Mường Khương có không ít người dân Trung Quốc. Mặt khác, có một bộ phận tiểu thương Trung Quốc có sạp hàng cố định tại chợ Mường Khương. Tiểu thương người Trung Quốc ở chợ Mường Khương có nhiều mối quan hệ thân quen với người Việt Nam, đặc biệt là người Mông. Thương nhân người Việt ở chợ Mường Khương cũng buôn bán với người Hoa. Nhiều người buôn bán tại chợ cho biết, họ thường xuyên giao dịch với người Trung Quốc. Mặt hàng được người Trung Quốc ưa chuộng nhất là dược liệu. Mặt hàng được buôn bán nhiều giữa người Việt và người Trung Quốc là quần áo truyền thống của các dân tộc thiểu số, nông cụ. Phương thức thương mại xuyên biên giới càng được đẩy mạnh khi hai nước Việt Nam và Trung Quốc phát triển các cặp chợ biên giới. Lào Cai đã thường xuyên trao đổi, hội đàm với huyện Hà Khẩu và huyện Mã Quan tỉnh Vân Nam - Trung Quốc từ đó thống nhất đề nghị cấp trên cho phép mở cặp chợ¹ để cư dân biên giới trao đổi hàng hóa đặc biệt những hàng hóa là tiềm năng thế mạnh của địa phương.

2.2. Chợ Mường Khương - một mắt xích của chuỗi du lịch dịch vụ

Hiện nay, du lịch địa phương khu vực miền núi phía Bắc nói chung và Lào Cai nói riêng đang rất phát triển. Các tour du lịch kết nối các tỉnh miền núi như cung Sơn La – Điện Biên – Lai Châu – Lào Cai, cung Lào Cai – Yên Bái – Hà Giang – Cao Bằng – Lạng Sơn được nhiều du khách lựa chọn. Trong địa bàn Lào Cai, các điểm du lịch Sa Pa, Y Tý, Bắc Hà, Simacai... đã trở nên quen thuộc.

Chợ Mường Khương là một điểm nhấn du lịch của huyện Mường Khương. Từ năm 2017, chợ đêm Mường Khương đã được tổ chức, kinh phí xây dựng và tổ chức chợ đêm là 3 tỷ đồng [7]. Chợ đêm Mường Khương nằm trong kế hoạch xây dựng tổng thể các hạng mục văn hóa, du

¹ Huyện Mường Khương có đường biên giới dài nhất trong số các huyện giáp biên của Lào Cai. Hiện có 3 cặp chợ biên giới ở khu vực biên giới Mường Khương (Việt Nam) - Mã Quan (Trung Quốc) là Mường Khương (Việt Nam) – Chư Sang (Trung Quốc), Pha Long (Việt Nam) – Lao Kha (Trung Quốc), Na Lốc (Việt Nam) – Mã Hồng Pao (Trung Quốc). Như vậy, chợ Mường Khương, cùng với đó là chợ Chư Sang trở thành cặp chợ biên giới chính trong khu vực, có thể giải quyết lưu lượng hàng hóa lớn, thu hút lực lượng lớn tiểu thương và người tiêu dùng.

lịch (như xây dựng khu lễ hội Gầu tào xã Pha Long, xây dựng thôn Văng Leng, phát triển điểm du lịch Hàm Rồng...). Hiện nay, huyện đang hình thành 3 điểm du lịch và 3 tuyến du lịch, gồm:

- Điểm du lịch Hàm Rồng (gồm động thác nước Hàm Rồng và chợ phiên Mường Khương).
- Điểm du lịch Văng Leng (gồm làng văn hóa Văng Leng, hang Nấm Ooc).
- Điểm du lịch Cao Sơn (gồm chợ phiên Cao Sơn, làng nghề Ngải Phóng Chồ).
- Tuyến du lịch Thành phố Lào Cai – Hàm Rồng – Văng Leng – Cao Sơn – Cốc Ly – Thành phố Lào Cai.

- Tuyến du lịch Thành phố Lào Cai – Thác nước Tà Lôm – Pha Long – Tả Gia Khâu – Bản Mé (Simacai) - Thành phố Lào Cai.

- Tuyến du lịch Thành phố Lào Cai – Lũng Khấu Nhin – Mường Lum – Bản Cầm (Bảo Thắng) – Thành phố Lào Cai [7].

Nhìn vào các đề án này có thể nhận ra vị trí quan trọng của chợ Mường Khương khi huyện Mường Khương chủ trương phát triển du lịch. Không chỉ đầu tư cho chợ đêm Mường Khương, chợ Mường Khương cần có những cách thức để làm nổi bật tính chất bản địa, màu sắc văn hóa địa phương (tập trung vào chợ phiên) thì sẽ có được sức hấp dẫn riêng. Các mặt hàng mang tính địa phương cần được chú trọng hơn.

Một số công ty du lịch ở Việt Nam, căn cứ vào nhu cầu của khách, đã thiết kế các tour như *Sa Pa – chợ phiên Mường Hum – chợ phiên Mường Khương*, tour *Một tuần đi chợ phiên vùng cao* (có kết nối các chợ phiên ở Mường Khương), tour *Bắc Hà – Mường Khương...* Như vậy, chợ Mường Khương đã thành một điểm đến bắt đầu gây được sự chú ý của du khách. Trong số các tour này, *Một tuần đi chợ phiên vùng cao* thuộc tour độc lạ, các điểm đến nằm trong vùng Mường Khương mà chợ Mường Khương là trung tâm. Như trên đã nói, các chợ ở Mường Khương tổ chức phiên lệch ngày, tiểu thương có thể di chuyển nhiều chợ trong vòng một tuần theo lịch phiên, do đó có thể thiết kế các tour theo chân tiểu thương đến các chợ phiên trong thời gian ba ngày, năm ngày, hoặc một tuần. Đây là cách thức thú vị để tìm hiểu, tiếp xúc văn hóa bản địa.

Mặt khác, nếu phía Trung Quốc đầu tư phát triển du lịch ở khu vực Mã Quan – Vân Sơn thì có thể kết nối con đường du lịch xuyên quốc gia. Điều này sẽ thu hút khách nội địa Việt Nam và khách Trung Quốc, tạo thành các tour xuyên biên giới.

Chợ Mường Khương nói riêng và chợ biên giới nói chung khi xác định tham gia vào chuỗi du lịch – dịch vụ sẽ đứng trước những yêu cầu thay đổi. *Một là* thay đổi hạ tầng, thu hút đầu tư, tạo cảnh quan đẹp. Đây là một khó khăn của địa phương khi mà nguồn ngân sách còn hạn hẹp. Thêm nữa, hoạt động buôn bán ở chợ còn có yếu tố tự phát, manh mún, nên việc quản lý chưa đồng bộ. *Hai là* việc xuất hiện các khách du lịch, phát triển dịch vụ du lịch sẽ kéo theo việc nâng cấp chất lượng, mẫu mã hàng hóa, đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng sản phẩm địa phương, sản phẩm thủ công. Cần có sự tuyên truyền, hướng dẫn cư dân, định hướng cho những hoạt động tự phát đi vào quỹ đạo chung. *Ba là* việc mở rộng, nâng cấp quy mô thương mại dẫn đến việc nhiều yếu tố hiện đại (lối sống, cách thức buôn bán, các đồ dùng, phương tiện sinh hoạt hiện đại,...) sẽ cùng tồn tại bên cạnh những yếu tố truyền thống lâu đời. Bản sắc văn hóa ở chợ biên giới có bị mai một hay dần biến tướng phục vụ thị hiếu du khách cũng là vấn đề cần đặt ra một cách cấp thiết.

Chợ biên giới không chỉ là buôn bán, trao đổi hàng hóa mà còn là nơi sinh hoạt văn hóa. Chính nét văn hóa đặc sắc của chợ làm cho nó trở thành điểm đến du lịch. Do cư dân biên giới khu vực này chủ yếu là các dân tộc thiểu số, nên hoạt động buôn bán giao thương mang đậm

tính chất cộng đồng. Người dân đến chợ có nhu cầu giao lưu, trao đổi tin tức, xây dựng các mối quan hệ, trao đổi tình cảm, tìm hiểu và chia sẻ văn hóa... Theo như phong tục của các dân tộc nơi đây, các nam nữ thanh niên về chợ ngay đêm trước ngày chợ phiên để giao lưu, tìm hiểu, kết đôi. Ngày chính của phiên chợ các đội thông tin lưu động, đội văn nghệ của các huyện và các xã sẽ tổ chức các màn biểu diễn văn nghệ đặc sắc. Các phiên chợ vùng cao nói chung và chợ Mường Khương nói riêng cũng phát triển mạnh mẽ về văn hóa ẩm thực, các hàng ăn ở chợ chiếm một vị trí quan trọng trong cấu trúc mặt bằng chợ. Bình quân có từ 20% đến 30% các quầy bán hàng cố định ở chợ miền núi là các hàng ăn bán các món ăn đặc sắc của các dân tộc thiểu số. Khi đi chợ, những gia đình người dân tộc thiểu số có thể mang cả gia đình đi theo cùng với anh em họ hàng của mình, họ đi chợ như đi hội. Đây là một nét sinh hoạt văn hóa mang vẻ đẹp, bản sắc của vùng đất biên cương. Do vậy, nếu quảng bá tốt, chợ Mường Khương sẽ là điểm đến cho các khách du lịch trong và ngoài nước muốn trải nghiệm văn hóa địa phương.

Khi tham gia chuỗi du lịch – dịch vụ, chợ biên giới với màu sắc văn hóa độc đáo là một mắt xích trong sự vận hành của chuỗi thương mại du lịch – dịch vụ, thu hút mạnh mẽ du khách, thúc đẩy giao thương nội địa và quốc tế.

3. KẾT LUẬN

Chợ Mường Khương – Lào Cai là trường hợp nghiên cứu để nhận diện các chợ biên giới phía Bắc Việt Nam, nhằm chỉ ra vai trò của chợ biên giới với đời sống cư dân và đóng góp của nó trong việc thúc đẩy thương mại – du lịch biên giới. Hình thức chợ biên giới là phù hợp với đặc thù kinh tế địa phương, phù hợp nếp sinh hoạt, bản sắc văn hóa của cư dân địa phương, vừa nâng cao đời sống cư dân, giúp cư dân mở rộng các quan hệ trong nước và quốc tế. Chợ biên giới là một mắt xích trong sự vận hành chung của hoạt động kinh tế – văn hóa khu vực biên giới. Trong bối cảnh hiện nay, chợ biên giới tham gia vào những chuỗi thương mại – du lịch nội địa và quốc tế. Những hình thức hoạt động đặc thù, nhất là thương mại kết hợp du lịch văn hóa... khiến cho chợ biên giới trở thành hình thức hoạt động có tác động thúc đẩy sự phát triển kinh tế và văn hóa địa phương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ha, T.T.V & Chu, D.P. (2011), “Một số vấn đề cơ bản về quan hệ thương mại giữa các tỉnh biên giới tây bắc Việt Nam với Vân Nam, Trung Quốc”, *Tạp chí Nghiên cứu Trung Quốc*, 11(123), tr.12-23.
2. Nguyen, L. D. (Ed.). (2012), *Quan hệ biên mậu giữa Tây Bắc- Việt Nam với Vân Nam-Trung Quốc (2001 - 2020)*, Nxb Từ điển bách khoa, Hà Nội.
3. Be, V, H. (2005), *Vài nhận xét qua một hợp tác nghiên cứu chợ vùng cao Lào Cai*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học Dân tộc học, Nxb Khoa học Xã hội, tr.145-151.
4. Endres, K. W. (2014), *Making law: Small-scale trade and corrupt exceptions at the Vietnam - China border*, *American Anthropologist*, n/a-n/a. <https://doi.org/10.1111/aman.12119>.
5. UBND huyện Mường Khương (2020), *Kết quả thực hiện chính sách dân tộc và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự xã hội khu vực Người dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện đến năm 2020*, Huyện Mường Khương.
6. Nhiều tác giả (2007), *Mường Khương – vùng đất huyền thoại vùng biên giới*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội, tr.73-92.

7. UBND huyện Mường Khương (2020), Báo cáo Kết quả giám sát việc triển khai thực hiện của UBND huyện đối với đề án xây dựng làng văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Mường Khương khóa XXIII, số 116/BC-ĐGS, ngày 6/10/2020, Huyện Mường Khương.

BORDER MARKETS AND LOCAL TOURISM POTENTIAL (CASE OF MUONG KHUONG MARKET, LAO CAI PROVINCE)

Abstract: *The Vietnam-China border area has long been inhabited by many different ethnic groups, the vast majority of whom are ethnic minorities. They also have their own ways of trading and exchanging goods, creating markets for their own communities. The typical trading centers in this area are the border markets. Muong Khuong Market (Muong Khuong District, Vietnam) is one of the typical markets in the Vietnam-China border area. Researching of Muong Khuong market contributes to creating a community-connected tourist destination that promises to attract tourists to developing Vietnamese local cultural tourism.*

Keyword: *Border trade, border markets, Muong Khuong market, cultural tourism, development, potential.*

BẢO ĐẢM QUYỀN ĐƯỢC HƯỞNG AN SINH XÃ HỘI ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG DI CƯ NỘI ĐỊA TẠI VIỆT NAM

Trần Thị Lệ Hằng

Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội

Tóm tắt: Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam, lao động di cư nội địa tác động mạnh tới tình hình kinh tế - xã hội tại nơi đi và nơi đến. Ngoài ra, di cư có thể mang lại cơ hội và thu nhập cần thiết cho chính người lao động, cho gia đình và cộng đồng. Nhưng bản thân người di cư nói chung và di cư nội địa nói riêng thuộc nhóm người dễ bị tổn thương, gặp khó khăn trong đảm bảo quyền được hưởng an sinh xã hội. Bởi họ luôn có nguy cơ đối mặt với những rủi ro không thể lường trước trong cuộc sống như ốm đau, tai nạn lao động, mất việc làm, ... Đặc biệt khi mất việc làm họ gặp rất nhiều khó khăn như không đủ khả năng chi trả tiền thuê nhà, dịch vụ chăm sóc y tế, chi trả học phí cho con cái, thanh toán chi phí cho các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, xăng xe, ... Bài viết phân tích thực trạng đảm bảo quyền được hưởng an sinh xã hội đối với lao động di cư nội địa, từ đó có định hướng và đưa ra một số giải pháp đảm bảo quyền được hưởng an sinh xã hội đối với lao động di cư nội địa tại Việt Nam.

Từ khóa: Bảo đảm, lao động di cư, nội địa, quyền hưởng an sinh xã hội.

Nhận bài ngày 15.04.2024; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 30.7.2024

Liên hệ tác giả: Trần Thị Lệ Hằng ; Email: ttlhang@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Di cư nội địa tác động đa chiều tới nền kinh tế - xã hội của quốc gia, vừa tái cấu trúc nền kinh tế của địa phương thông qua nguồn nhân lực phong phú nhưng cũng tạo nên áp lực về cơ sở hạ tầng và các vấn đề xã hội tại nơi họ đến. Ngoài ra, di cư có thể mang lại cơ hội và thu nhập cần thiết cho chính người lao động, cho gia đình và cộng đồng. Do đó, lao động di cư có nhiều cơ hội việc làm và mức thu nhập cao nhưng để họ hòa nhập vào môi trường sống là điều không dễ dàng, đặc biệt vấn đề hưởng an sinh xã hội để giảm những rủi ro mà họ có nguy cơ đối mặt mà không thể lường trước trong cuộc sống như ốm đau, tai nạn lao động, mất việc làm, ...

Đối với lao động di cư thì việc làm là nguồn thu nhập chính, nếu mất việc làm đồng nghĩa với việc mất đi cơ sở kinh tế cần thiết để ổn định cuộc sống cho bản thân và cho cả những người phụ thuộc (như trẻ em, người già không còn sức lao động), không còn hoặc khó có khả năng chi trả cho các nhu cầu thiết yếu như chăm sóc sức khỏe, lương thực, thực phẩm, giáo dục... Hơn nữa, khi rơi vào hoàn cảnh thất nghiệp, họ còn có nguy cơ đối mặt với những áp lực, thậm chí là khủng hoảng về tinh thần và có thể dẫn tới những hành động tiêu cực, ảnh hưởng không chỉ tới bản thân và gia đình họ, mà còn kéo theo nhiều vấn nạn an ninh trật tự xã hội. Chính vì vậy, bảo đảm quyền được hưởng an sinh xã hội đối với người lao động di cư nội địa có vai trò rất quan trọng trong việc thực hiện công bằng xã hội, bảo đảm cho họ được hưởng thụ công bằng và đầy đủ các trợ cấp xã hội khi gặp rủi ro, mang đến cho họ cơ hội bình đẳng để hiện thực hóa các quyền và lợi ích chính đáng của